

## Chủ đề 6. HƯỚNG NGHIỆP VỚI TIN HỌC

### BÀI 17. TIN HỌC VÀ THẾ GIỚI NGHỀ NGHIỆP

*Thời gian thực hiện: 2 tiết Tiết to KHGD 16.17*

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Về kiến thức:

- Các nghề và nhóm nghề tin học
- Lao động tin học tại các doanh nghiệp, công ti
- Bình đẳng giới trong nghề nghiệp tin học.

##### 2. Về năng lực:

- Trình bày được công việc đặc thù và sản phẩm chính của người làm tin học trong ít nhất ba nhóm nghề.
- Nêu và giải thích được ý kiến cá nhân (thích hay không thích, ...) về một nhóm nghề nào đó.
- Nhận biết được đặc trưng cơ bản của nhóm nghề thuộc hướng Tin học ứng dụng và nhóm nghề thuộc hướng Khoa học máy tính.
- Tìm hiểu được (thông qua Internet và những kênh thông tin khác) công việc ở một số doanh nghiệp, công ti có sử dụng nhân lực thuộc các nhóm ngành đã được giới thiệu.
- Giải thích được cả nam và nữ đều có thể thích hợp với các ngành nghề trong lĩnh vực tin học.

##### 3. Phẩm chất:

- Hình thành và phát triển một cách hiệu quả cho học sinh phẩm chất trung thực, tự tin và trách nhiệm thông qua việc tìm hiểu nghề nghiệp tin học.

#### II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- Thông tin một số doanh nghiệp cụ thể hoạt động trong lĩnh vực tin học.
- Thông tin một số nhân vật nữ thành công trong lĩnh vực tin học trên thế giới và tại Việt Nam

### III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

#### A. MỞ ĐẦU

##### Khởi động: (5 phút)

- a) *Mục tiêu*: HS thông qua ngữ cảnh bộc lộ sở trường của mỗi bạn, từ đó dẫn dắt đến kiến thức mới về tin học và thế giới nghề nghiệp.
- b) *Nội dung*: Cuộc hội thoại của ba bạn An, Minh, Khoa về một dự án mà mỗi bạn đóng thực hiện một phần công việc, có thể phát triển thành nghề nghiệp trong tương lai.
- c) *Sản phẩm*: Tình huống dẫn đến nhu cầu tìm hiểu nghề nghiệp phù hợp với sở trường của mỗi bạn.
- d) *Tổ chức thực hiện*
  - GV phân công HS đóng vai thực hiện cuộc hội thoại.
  - HS thảo luận nhóm và có thể nêu ý kiến, phán đoán nghề nghiệp tương lai của ba bạn trong cuộc hội thoại.
  - Mọi ý kiến đều được ghi nhận. GV dẫn dắt HS vào hoạt động hình thành kiến thức.

#### B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

##### Hoạt động 1: Nghề nghiệp trong tin học (20 phút)

- a) *Mục tiêu*: Huy động những hiểu biết đã có của học sinh về định hướng nghề nghiệp, gợi động cơ học tập để từ đó khám phá kiến thức mới của bài học.
- b) *Nội dung*: Đoạn văn bản SGK trang 87, trang 88, trang 89 về công việc đặc thù của người làm tin học.
- c) *Sản phẩm*: Hai câu hỏi thảo luận là những câu hỏi mở. Câu trả lời của HS có thể đa dạng, nhưng cần chỉ rõ ba nội dung:
  - Sở trường của mỗi bạn
  - Nghề nghiệp phù hợp với sở trường của mỗi bạn.
  - Công việc và sản phẩm chính của nghề nghiệp đó.Ví dụ: An có sở trường tạo hình ảnh đồ họa trên máy tính. Bạn có thể làm nghề *thiết kế đồ họa*. Công việc và sản phẩm chính của nghề này là thiết kế nội dung để truyền đạt thông tin dưới hình thức hình ảnh, âm thanh, hoạt hình, video.
- d) *Tổ chức thực hiện*:
  - Giáo viên HS thảo luận nhóm trả lời câu hỏi trong hoạt động 1, trang 87 SGK.
  - GV cho các nhóm báo cáo kết quả và đánh giá sơ bộ kết quả.
  - HS thực hiện hoạt động đọc để tìm hiểu kiến thức (SGK trang 87, trang 88, trang 89).
  - GV chốt kiến thức tại hộp kiến thức ở SGK trang 89.
  - Dựa vào kiến thức đã tìm hiểu, HS làm bài tập củng cố SGK trang 89.

### Hoạt động 2: Tin học và thế giới nghề nghiệp (20 phút)

a) *Mục tiêu:* HS tìm hiểu được (thông qua Internet và những kênh thông tin khác) công việc ở một số doanh nghiệp, công ti có sử dụng nhân lực thuộc các nhóm ngành đã được giới thiệu.

b) *Nội dung:* Đoạn văn bản SGK trang 89.

c) *Sản phẩm:*

- Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tin học. Ví dụ, các doanh nghiệp lớn như FPT, CMC, Viettel, VNPT,... Do lĩnh vực tin học mà các doanh nghiệp này kinh doanh đa dạng nên hầu hết các nghề tin học đều phù hợp với các doanh nghiệp này.

- Doanh nghiệp sử dụng lao động tin học nhưng hoạt động trong lĩnh vực khác, ví dụ: các ngân hàng, tổ chức giáo dục,... Công việc tin học trong ngân hàng cũng rất đa dạng, như chuyên môn về cơ sở dữ liệu, mạng máy tính, bảo mật dữ liệu,...

d) *Tổ chức thực hiện:*

- Giáo viên HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi ở hoạt động 2, SGK trang 89.

- GV cho các nhóm báo cáo kết quả và đánh giá sơ bộ kết quả.

- HS thực hiện hoạt động đọc để tìm hiểu kiến thức (SGK, trang 89).

### Hoạt động 3: Nữ giới và tin học (20 phút)

a) *Mục tiêu:* HS giải thích được cả nam và nữ đều có thể thích hợp với các ngành nghề trong lĩnh vực tin học.

b) *Nội dung:* Đoạn văn bản SGK trang 89, trang 90 về vị trí của nữ giới trong tin học.

c) *Sản phẩm:*

1. Quan sát: các nghề liên quan đến tin học có phù hợp với nữ giới.

2. Ưu thế của nữ giới trong nghề nghiệp tin học:

- Khả năng ghi nhớ tốt, cẩn thận, chu đáo, giao tiếp tốt và chịu được áp lực lớn.

- Nữ giới giúp gia tăng tính đa dạng và sáng kiến cho công việc.

d) *Tổ chức thực hiện:*

- Giáo viên HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi ở hoạt động 3, SGK trang 89.

- GV cho các nhóm báo cáo kết quả và đánh giá sơ bộ kết quả.

- HS đọc văn bản (SGK trang 89, trang 90) để tìm hiểu kiến thức.

- GV chốt kiến thức tại hộp kiến thức ở SGK trang 90.

- Dựa vào kiến thức đã tìm hiểu, HS làm bài tập củng cố SGK trang 90.

## C. LUYỆN TẬP

### 5. Hoạt động 4: Luyện tập (20 phút)

a) *Mục tiêu:* Củng cố kiến thức về tin học và thế giới nghề nghiệp.

b) *Nội dung*: HS làm bài tập củng cố SGK trang 90.

c) *Sản phẩm*:

1) Kể tên hai công việc liên quan đến nghề nghiệp tin học trong lĩnh vực khác như y tế, giáo dục, nông nghiệp, xây dựng, giao thông,...

- Lĩnh vực giáo dục: giáo viên tin học, quản trị hệ thống thông tin của nhà trường (website, phần mềm tuyển sinh, phần mềm học trực tuyến, kho học liệu số,...)

- Lĩnh vực y tế: quản trị hệ thống thông tin (cơ sở dữ liệu khám chữa bệnh, ...), an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu,...

2) Nêu ví dụ về một nghề tin học mà theo em, lao động nữ có ưu thế. Giải thích cho câu trả lời của mình.

- Kiểm thử phần mềm: đặc thù của công việc này là phát hiện lỗi của phần mềm trong quá trình xây dựng. Nữ giới có đặc điểm chịu khó, cẩn thận, chịu được áp lực cao,... có thể làm tốt công việc này.

d) *Tổ chức thực hiện*:

- HS ngồi theo nhóm đôi để thảo luận, trao đổi.

- GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS khi cần thiết.

- HS báo cáo kết quả luyện tập, GV tổ chức đánh giá.

## D. VẬN DỤNG

### 6. Hoạt động 5: Vận dụng (5 phút)

a) *Mục tiêu*: Vận dụng kiến thức để tìm hiểu về chủ đề tin học và thế giới nghề nghiệp.

b) *Nội dung*: Bài tập vận dụng trong SGK trang 90.

c) *Sản phẩm*: Hai câu hỏi mở liên quan đến nguyện vọng cá nhân và kế hoạch học tập, phát triển cá nhân. Câu trả lời cần đảm bảo tính hợp lý trong ý tưởng và lập luận mà không phân biệt đúng sai.

d) *Tổ chức thực hiện*:

- GV tổ chức hoạt động để HS chia sẻ kết quả theo hình thức và điều kiện phù hợp, ví dụ: trong một buổi ngoại khoá hoặc trải nghiệm hướng nghiệp,...

Ký duyệt

Người soạn